



Cập nhật PVS – KHẢ QUAN

Ngày 30/01/2026



Phòng Phân tích & Chiến lược thị trường

(+84 8) 7300 7000

acbs_phantich@acbs.com.vn

Báo cáo Cập nhật

Khuyến nghị

KHẢ QUAN

HNX: PVS

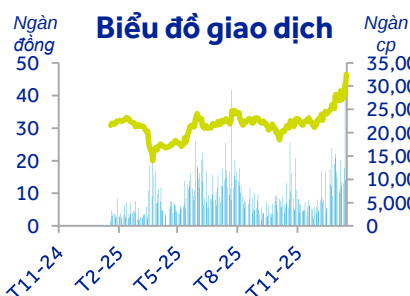
Hạ tầng Xây lắp

Giá mục tiêu (VND)	47.800
Giá hiện tại (VND)	43.500
Tỷ lệ tăng giá	10,0%
Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng	0,4%
Tổng tỷ suất lợi nhuận	10,4%

Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	35.6	23.9	45.9	41.0
Tương đối	33.3	20.4	38.0	-4.9

Nguồn: Bloomberg



Cơ cấu sở hữu

PVN	51,38%
-----	--------

Thông kê 30-01-2026

Mã Bloomberg	PVS VN
Thấp/Cao 52 tuần (VND)	20,000 - 47,800
SL lưu hành (triệu cp)	511
Vốn hóa (tỷ đồng)	23,781
Vốn hóa (triệu USD)	901
Room khối ngoại còn lại (%)	33.4
Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%)	40.9
KLGD TB 3 tháng (cp)	7,312,044
VND/USD	26,401
Index: VNIndex / HNX	1822.65/255.43

TCTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (HNX)

Năm 2025, PVS đạt doanh thu 32.556 tỷ đồng (+36% svck, 145% kế hoạch năm), LNST đạt 1.899 tỷ đồng (+51% svck, 242% kế hoạch năm). Doanh thu tăng trưởng chủ yếu đến từ mảng Cơ khí và Xây lắp (M&C).

Năm 2026 được kỳ vọng sẽ đánh dấu tăng trưởng lợi nhuận của PVS. Chúng tôi dự phóng doanh thu đạt 36.664 tỷ đồng (+12,6% svck) và LNST 1.929 tỷ đồng (+1,6% svck). Bằng phương pháp chiết khấu dòng tiền DCF, chúng tôi định giá PVS với giá mục tiêu đến cuối 2026 là 47.800 đồng/cp. Tiềm năng tăng giá 10% từ giá hiện tại. Xếp hạng KHẢ QUAN.

Q4.2025, công ty đạt doanh thu 9.553 tỷ đồng (-1% svck), LNST đạt 950 tỷ đồng (+73% svck). Mặc dù doanh thu đi ngang, LNST tăng mạnh do (1) lợi nhuận gộp mảng M&C cải thiện, và (2) chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 63% đạt mức 185 tỷ đồng - PVS hoàn nhập 247 tỷ đồng dự phòng liên quan đến tiền thuê đất, tương đương 11,5% LNTT 2025.

Lũy kế năm 2025, PVS đạt doanh thu 32.556 tỷ đồng (+36% svck, 145% kế hoạch năm), LNST đạt 1.899 tỷ đồng (+51% svck, 242% kế hoạch năm).

Triển vọng tích cực trong năm 2026.

Các điểm chính về triển vọng kinh doanh của PVS trong năm 2026 bao gồm: (1) Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 6/1/2026 nhấn mạnh tầm quan trọng về an ninh năng lượng, (2) PVN được giao thêm quyền hạn giúp rút ngắn thủ tục pháp lý khi triển khai các dự án, và (3) bản Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021 - 2030. Cụ thể, triển vọng tăng trưởng 2026 của PVS đến từ: (1) tiến độ triển khai các đại dự án dầu khí như Lô B, Lạc Đà Vàng & Sư Tử Trắng GĐ 2B, (2) các dự án điện gió ngoài khơi bước vào giai đoạn thi công cao điểm, và (3) hành lang pháp lý cho điện gió ngoài khơi dự kiến trở nên rõ ràng hơn trong năm 2026.

	2023	2024	2025	2026F	2027F
DT Thuần (tỷ đồng)	19,374	23,770	32,556	36,664	41,656
Tăng trưởng (%)	18%	23%	37%	13%	14%
EBITDA (tỷ đồng)	1,843	2,219	3,021	3,076	3,192
Biên EBITDA (%)	10%	9%	9%	8%	8%
LN ròng (tỷ đồng)	1,060	1,255	1,899	1,929	2,061
Tăng trưởng LN (%)	1%	18%	51%	2%	7%
EPS (VND)	2,148	2,238	3,560	3,740	3,935
Tăng trưởng (%)	4%	4%	59%	5%	5%
ROE (%)	8%	9%	12%	11%	11%
ROIC (%)	7%	8%	11%	10%	10%
Nợ ròng/EBITDA (x)	0.9	0.7	0.3	1.0	0.8
PER (lần)	20.3	19.4	13.1	11.6	11.1
EV/EBITDA (x)	16.6	16.2	12.3	11.1	11.2
PBR (lần)	1.5	1.4	1.4	1.3	1.1
Cổ tức (đồng)	790	793	76	193	195
Suất sinh lợi cổ tức (%)	1.8%	1.8%	0.2%	0.4%	0.4%

KQKD 2025 doanh thu tăng trưởng mạnh đến từ mảng Cơ khí và Xây lắp (M&C)

Q4.2025, công ty đạt doanh thu 9.553 tỷ đồng (-1% svck), LNST đạt 950 tỷ đồng (+73% svck). Mặc dù doanh thu đi ngang, LNST tăng mạnh do: (1) lợi nhuận gộp mảng M&C cải thiện tăng lên 5,6% trong năm 2025, và (2) chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 63% đạt mức 185 tỷ đồng - PVS hoàn nhập 247 tỷ đồng dự phòng liên quan đến tiền thuê đất, tương đương 11,5% LNTT 2025.

Lũy kế 2025, công ty đạt doanh thu 32.556 tỷ đồng (+36% svck, 145% kế hoạch năm), LNST đạt 1.899 tỷ đồng (+51% svck, 242% kế hoạch năm). Doanh thu tăng trưởng chủ yếu đến từ mảng Cơ khí và Xây lắp (M&C). Cụ thể:

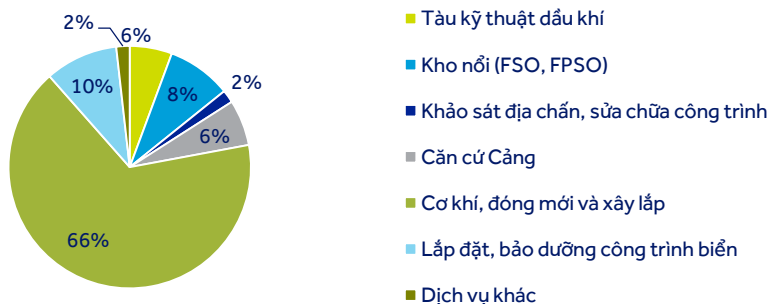
- Mảng Cơ khí và Xây lắp (M&C) ghi nhận sự tăng trưởng mạnh về doanh thu đạt mức 21.624 tỷ đồng (+54% svck). Biên lợi nhuận gộp mảng này cũng tăng trưởng mạnh đạt mức 2,7% (cùng kỳ đạt 1,5%). Kết quả khả quan này đến từ tiến độ triển khai các dự án:
 - i. Các dự án dầu khí trọng điểm như chuỗi gói thầu Lô B (EPCI#1 và EPCI#2), Lạc Đà Vàng. Đồng thời, danh mục công việc tiếp tục được củng cố với việc trúng thầu gói EPCI giàn xử lý trung tâm cho dự án Sư Tử Trắng – Giai đoạn 2B vào tháng 9.
 - ii. Các dự án điện gió ngoài khơi cũng đang bám sát tiến độ, điển hình như Hải Long OSS, Baltica 02 và Feng Miao.
- Hoạt động Căn cứ Cảng biển ghi nhận tăng trưởng mạnh với doanh thu đạt 1.993 tỷ đồng (+36% svck), Lợi nhuận gộp tăng trưởng đạt mức 398 tỷ đồng (+28% svck). Động lực chính đến từ chiến lược mở rộng phạm vi dịch vụ cho các đối tác bên ngoài, thay vì chỉ tập trung vào khách hàng nội bộ như trước đây. PVS hiện tại đang vận hành 8 cảng biển, các cảng khu vực BR-VT là nơi thực hiện gia công chế tạo chi tiết cho các dự án điện gió ngoài khơi.
- Doanh thu mảng kho nổi FSO / FPSO ghi nhận mức tăng trưởng khả quan gần 18% svck đạt 2.791 tỷ đồng. Với đội tàu gồm 6 đơn vị FSO/FPSO đang vận hành, nguồn thu của PVS được cấu thành từ hai dòng chính: phí cho thuê tàu và dịch vụ vận hành – bảo dưỡng cho cả đội tàu nội bộ lẫn khách hàng bên ngoài.
- Chi phí dự phòng bảo hành trong năm đã tăng mạnh thêm 1.194 tỷ đồng, nâng tổng số dự phòng lên con số 3.039 tỷ đồng (+63% svck) vào thời điểm cuối Q4.2025. Các khoản trích lập mới này bao gồm 134 tỷ đồng cho dự án Baltica 2, 415 tỷ đồng cho dự án Lô B, và 167 tỷ đồng cho dự án Lạc Đà Vàng.

Kết quả kinh doanh	2025	2024	+/- svck
Doanh thu (tỷ VND)	32,556,274	23,878,029	36.3%
<i>DV Tàu kỹ thuật dầu khí</i>	<i>1,839,571</i>	<i>2,168,088</i>	<i>-15.2%</i>
<i>DV kho nổi (FSO, FPSO)</i>	<i>2,791,665</i>	<i>2,369,450</i>	<i>17.8%</i>
<i>DV khảo sát địa chấn, sửa chữa công trình</i>	<i>559,124</i>	<i>507,073</i>	<i>10.3%</i>
<i>DV căn cứ Cảng</i>	<i>1,993,807</i>	<i>1,458,129</i>	<i>36.7%</i>
<i>DV cơ khí, đóng mới và xây lắp</i>	<i>21,624,723</i>	<i>14,015,683</i>	<i>54.3%</i>
<i>DV lắp đặt, bảo dưỡng công trình biển</i>	<i>3,166,761</i>	<i>2,714,880</i>	<i>16.6%</i>
<i>Dịch vụ khác</i>	<i>580,623</i>	<i>644,726</i>	<i>-9.9%</i>
Lợi nhuận gộp (tỷ VND)	1,809,171	1,132,982	59.7%
<i>DV Tàu kỹ thuật dầu khí</i>	<i>299,026</i>	<i>223,463</i>	<i>33.8%</i>

DV kho nổi (FSO, FPSO)	158,075	132,688	19.1%
DV khảo sát địa chấn, sửa chữa công trình	108,721	57,987	87.5%
DV căn cứ Cảng	398,210	309,926	28.5%
DV cơ khí, đóng mới và xây lắp	592,082	206,603	186.6%
DV lắp đặt, bảo dưỡng công trình biển	131,228	114,897	14.2%
Dịch vụ khác	121,829	87,418	39.4%
Biên LNG (%)	5.6%	4.7%	0.8%
DV Tàu kỹ thuật dầu khí	16.3%	10.3%	5.9%
DV kho nổi (FSO, FPSO)	5.7%	5.6%	0.1%
DV khảo sát địa chấn, sửa chữa công trình	19.4%	11.4%	8.0%
DV căn cứ Cảng	20.0%	21.3%	-1.3%
DV cơ khí, đóng mới và xây lắp	2.7%	1.5%	1.3%
DV lắp đặt, bảo dưỡng công trình biển	4.1%	4.2%	-0.1%
Dịch vụ khác	21.0%	13.6%	7.4%
Lợi nhuận sau thuế	1,899,394	1,254,654	51.4%

Nguồn: PVS, ACBS

Tỷ trọng doanh thu 2025



Tỷ trọng Lợi nhuận gộp 2025



Nguồn: PVS, ACBS

Sức khỏe tài chính ổn định

Nợ vay tài chính giảm mạnh chỉ còn 966 tỷ đồng (-41% svck), tương ứng với tỷ lệ nợ vay/VCSH thấp gần 6%, phản ánh mức độ đòn bẩy tài chính nhẹ và rủi ro lãi suất hầu như không đáng kể.

Doanh thu hoạt động tài chính từ lãi tỷ giá và thu nhập lãi tiền gửi cũng đóng góp đáng kể vào kết quả kinh doanh 2025. Theo đó, PVS ghi nhận doanh thu tài chính 927 tỷ đồng (+63% svck), và chi phí tài chính giảm mạnh chỉ còn 128 tỷ đồng (-41% svck).

Chúng tôi đánh giá PVS có sức khỏe tài chính tốt, cùng với lượng tiền mặt/tiền gửi dồi dào đem lại thu nhập tài chính ổn định.

Triển vọng kinh doanh 2026 của PVS: Tích cực

PVS đang đứng trước cơ hội lớn để bước vào chu kỳ tăng trưởng bền vững từ các yếu tố: (1) Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 6/1/2026 nhấn mạnh tầm quan trọng về an ninh năng lượng - kỳ vọng thúc đẩy việc khởi thông hàng loạt dự án thăm dò và khai thác, (2) PVN được giao thêm quyền hạn giúp rút ngắn thủ tục pháp lý, tạo đà cho các siêu dự án như Cá Voi Xanh hay Kèn Bầu khởi động nhanh hơn, qua đó làm bùng nổ nhu cầu đối với các dịch vụ khảo sát, thiết kế và xây lắp thượng nguồn, (3) bản Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021 - 2030 sẽ chốt lại danh mục và pháp lý cho các dự án đến năm 2035, mang lại tầm nhìn backlog dài hạn và ổn định cho PVS.

Năm 2026 được kỳ vọng sẽ đánh dấu tăng trưởng lợi nhuận của PVS, các điểm chính về triển vọng kinh doanh của PVS bao gồm: (1) tiến độ triển khai các đại dự án dầu khí như Lô B, Lạc Đà Vàng & Sư Tử Trắng GĐ 2B, (2) các dự án điện gió ngoài khơi bước vào giai đoạn thi công cao điểm, và (3) hành lang pháp lý cho điện gió ngoài khơi dự kiến trở nên rõ ràng hơn trong năm 2026. Cụ thể:

M&C dầu khí thượng nguồn

Lạc Đà Vàng là một trong những mỏ khí – condensate quy mô lớn tại thềm lục địa Việt Nam. Hiện tại, dự án đang bám sát tiến độ với mục tiêu hoàn thành phần thượng tầng (topside) vào quý 3/2026, sau đó chuyển giao để lắp đặt ngoài khơi vào giai đoạn cuối 2026 – đầu 2027. Dự án kỳ vọng sẽ đóng vai trò then chốt trong việc duy trì doanh thu ổn định cho PVS trong năm 2026.

Tháng 7/2025, PVS được trao gói thầu EPCI cho Giàn công nghệ trung tâm (CPP) Dự án Sư Tử Trắng – Giai đoạn 2B (Lô 15-1) - bao gồm toàn bộ quy trình từ thiết kế, mua sắm, chế tạo đến vận chuyển, lắp đặt và chạy thử. Dự án Sư Tử Trắng 2B dự kiến về đích vào Q4.2027 để sẵn sàng đón dòng khí thương mại vào cuối năm 2027 hoặc đầu 2028, kỳ vọng điểm rơi ghi nhận doanh thu lớn nhất của dự án sẽ tập trung vào giai đoạn 2026–2027.

M&C điện gió

PVS đang thực hiện những bước đi chiến lược nhằm chuyển dịch cơ cấu doanh thu, tận dụng làn sóng năng lượng tái tạo để cung cấp dịch vụ xây lắp cho các dự án điện gió ngoài khơi. Ngoài việc gia công kết cấu thép đơn thuần như chân đế, PVS đang thực hiện các hạng mục phức tạp hơn như trạm biến áp ngoài khơi (OSS) và các hệ thống điện.

- Tháng 6/2025, PVS đã bổ sung vào danh mục backlog hai dự án Baltica 2 và Fengmiao với gói thầu cung cấp tổng cộng 6 trạm biến áp ngoài khơi (OSS) với tổng giá trị khoảng 300 triệu USD.
- Liên doanh giữa PTSC M&C và Semco Maritime (Đan Mạch) đã thắng thầu gói EPC cho dự án Formosa 4, với phần việc của PVS trị giá 100 triệu USD và dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2027.

Theo Quy hoạch Điện VIII và đánh giá từ World Bank, Việt Nam sở hữu tiềm năng điện gió lên tới 600.000 MW, tập trung tại khu vực Trung và Nam Trung Bộ. Với mục tiêu nâng tỷ trọng điện gió ngoài khơi lên 3,8% vào năm 2030 và đạt 14–16% vào năm 2050, cùng lợi thế sở hữu cơ sở hạ tầng bãi cảng quy mô lớn, PVS được đánh giá là ứng viên hàng đầu cho vai trò tổng thầu tại các đại dự án điện gió ngoài khơi trong tương lai gần.

Kho nổi FSO & FPSO

Triển vọng dài hạn của mảng này vừa được củng cố nhờ hợp đồng cung cấp FSO cho dự án Lô B – Ô Môn (thông qua liên doanh với Yinson Production). Dự kiến đi vào vận hành thương mại từ cuối năm 2027, dự án kỳ vọng kéo dài suốt vòng đời 25 năm của mỏ khí. Bên cạnh đó, mảng Vận hành và Bảo dưỡng (O&M) cũng được dự báo phục hồi mạnh mẽ nhờ khối lượng công việc chuyển tiếp từ năm 2025 và các hợp đồng mới, củng cố thêm dòng tiền ổn định cho doanh nghiệp.

Thông tin khác

PVS dự kiến lộ trình nâng vốn điều lệ lên hơn 10.000 tỷ đồng nhằm triển khai các chuỗi dự án dầu khí – năng lượng sắp tới. Việc PVN khẳng định duy trì tỷ lệ sở hữu chi phối trên 51% kỳ vọng đảm bảo vị thế của PVS trong hệ sinh thái năng lượng quốc gia.

PVS dự kiến sẽ ghi nhận khoản hoàn nhập dự phòng bảo hành trên 600 tỷ đồng từ dự án Sao Vàng Đại Nguyệt khi giai đoạn bảo hành kết thúc trong năm 2026.

Dự phóng và định giá 2026

Cho năm 2026, chúng tôi dự phóng doanh thu đạt 36.664 tỷ đồng (+12,6% svck) và LNST 1.929 tỷ đồng (+1,6% svck). Các điểm chính về triển vọng kinh doanh của PVS bao gồm: (1) tiến độ triển khai các đại dự án dầu khí xây lắp thượng nguồn, (2) các dự án điện gió ngoài khơi bước vào giai đoạn thi công cao điểm, và (3) hành lang pháp lý cho điện gió ngoài khơi dự kiến trở nên rõ ràng hơn trong năm 2026.

Bằng phương pháp chiết khấu dòng tiền DCF, chúng tôi định giá PVS với giá mục tiêu đến cuối 2026 là 47.800 đồng/cp.

MÔ HÌNH ĐỊNH GIÁ					
(đơn vị: tỷ đồng nếu không có ghi chú khác)	2023	2024	2025	2026F	2027F
Doanh thu thuần	19,374	23,770	32,556	36,664	41,656
<i>Tăng trưởng (%)</i>	<i>18%</i>	<i>23%</i>	<i>37%</i>	<i>13%</i>	<i>14%</i>
GVHB trừ khấu hao	17,842	22,103	29,951	34,093	38,899
Chi phí bán hàng và QLDN	1,052	1,330	1,385	1,481	1,682
<i>Chi phí bán hàng và QLDN/DTT</i>	<i>5%</i>	<i>6%</i>	<i>4%</i>	<i>4%</i>	<i>4%</i>
EBITDA	1,843	2,219	3,021	3,076	3,192
<i>Tỷ suất EBITDA (%)</i>	<i>10%</i>	<i>9%</i>	<i>9%</i>	<i>8%</i>	<i>8%</i>
Khấu hao	493	601	796	655	656
Lợi nhuận từ HĐKD	(13)	(265)	424	435	418
<i>Biên LN HĐKD (%)</i>	<i>0%</i>	<i>-1%</i>	<i>1%</i>	<i>1%</i>	<i>1%</i>
Chi phí lãi vay ròng	73	64	68	78	62
<i>Chi phí lãi vay/Nợ ròng trung bình</i>	<i>4%</i>	<i>4%</i>	<i>7%</i>	<i>3%</i>	<i>3%</i>
Thuế	217	299	257	414	413
<i>Thuế suất thực tế (%)</i>	<i>17%</i>	<i>19%</i>	<i>12%</i>	<i>18%</i>	<i>17%</i>
Lợi ích CĐTS	34	185	79	142	180
Lợi nhuận sau thuế	1,060	1,255	1,899	1,929	2,061
<i>Biên lợi nhuận ròng (%)</i>	<i>5%</i>	<i>5%</i>	<i>6%</i>	<i>5%</i>	<i>5%</i>
Tiền mặt đạt được	5,757	11,422	11,585	10,683	11,608
Số lượng cổ phiếu (triệu cp)	478	478	511	511	511
EPS (VND)	2,148	2,238	3,560	3,740	3,935
T/đ chia thưởng/cổ tức bằng cp (lần)	1.0	1.0	1.1	1.0	1.0
EPS hiệu chỉnh (VND)	2,148	2,238	3,327	3,740	3,935
<i>Tăng trưởng EPS hiệu chỉnh (%)</i>	<i>4%</i>	<i>4%</i>	<i>59%</i>	<i>5%</i>	<i>5%</i>

CÁC KHOẢN MỤC CĐKT VÀ DÒNG TIỀN	2023	2024	2025	2026F	2027F
Thay đổi vốn lưu động	(346)	2,814	493	(5,190)	(72)
Capex	(899)	(885)	(1,621)	(589)	(713)
Đầu tư vào cty liên kết, liên doanh	4,945	4,730	4,873	5,173	5,173
Dòng tiền tự do	966	(2,028)	503	7,044	1,896
Phát hành cp	0	0	33	0	0
Cổ tức đã trả	790	793	76	193	195
Thay đổi nợ ròng	(334)	5,302	1,244	(3,032)	1,613
Nợ ròng cuối năm	8,346	13,648	14,893	11,861	13,474
Giá trị doanh nghiệp	30,592	35,894	37,139	34,107	35,720
Vốn CSH	13,544	14,740	16,209	17,445	19,400
Giá trị sổ sách/cp (VND)	28,337	30,838	31,694	34,110	37,934
Nợ ròng / VCSH (%)	61.6%	92.6%	91.9%	68.0%	69.5%
Nợ ròng / EBITDA (x)	453%	615%	493%	386%	422%
Tổng tài sản	26,416	34,077	38,566	38,051	41,005

CHỈ SỐ KHẢ NĂNG SINH LỢI VÀ ĐỊNH GIÁ	2023	2024	2025	2026F	2027F
ROE (%)	7.8%	8.5%	11.7%	11.1%	10.6%
ROA (%)	4.0%	3.7%	4.9%	5.1%	5.0%
ROIC (%)	7%	8%	11%	10%	10%
WACC (%)	10.0%	9.9%	10.1%	10.3%	10.5%
EVA (%)	-3%	-2%	1%	0%	-1%
PER (x)	20.3	19.4	13.1	11.6	11.1
EV/EBITDA (x)	16.6	16.2	12.3	11.1	11.2
EV/FCF (x)	31.7	(17.7)	73.9	4.8	18.8
PBR (x)	1.5	1.4	1.4	1.3	1.1
PSR (x)	1.1	0.9	0.7	0.6	0.5
EV/sales (x)	1.6	1.5	1.1	0.9	0.9
Suất sinh lợi cổ tức (%)	1.8%	1.8%	0.2%	0.4%	0.4%

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

Tầng 3, Tòa nhà Léman Luxury, 117 Nguyễn Đình Chiểu, P. Xuân Hoà,
TP. HCM
Tel: (+84 28) 7300 7000

Chi nhánh Hà Nội

Số 10 Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9396

PHÒNG PHÂN TÍCH & CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Email: acbs_phantich@acbs.com.vn
trangdm@acbs.com.vn

KHOİ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Trưởng phòng khối khách hàng định chế

Chu Thị Kim Hương
(+84 28) 7300 7000 (x1083)
huongctk@acbs.com.vn
groupis@acbs.com.vn

Giám đốc Xử lý giao dịch KHĐC

Nguyễn Trần Như Huỳnh
(+84 28) 7300 6879 (x1088)
huynhntn@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) cao hơn 20% so với giá thị trường.

KHẢ QUAN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) cao hơn 10% đến 20% so với giá thị trường.

TRUNG LẬP: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong khoảng -10% và 10% so với giá thị trường.

KÉM KHẢ QUAN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) thấp hơn 10% đến 20% so với giá thị trường.

BÁN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) thấp hơn 20% so với giá thị trường.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này. Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2026). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích. Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.